

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2018/DS-PT

Ngày: 27 -3 - 2018

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thanh Hùng

Các Thẩm phán: Bà Trịnh Xuân Trúc

Bà Nguyễn Thị Hồng Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Xuyên là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Dê - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 277/2017/TLPT-DS ngày 15 tháng 11 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 90/2017/DS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 364/2017/QĐ-PT ngày 21 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Văn T - sinh năm 1960.

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau

Người đại diện của nguyên đơn: Ông Dương Công L – sinh năm 1977 (Theo văn bản ủy quyền ngày 09/3/2018)

Địa chỉ: Xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: 1. Anh Trần Vũ T - sinh năm 1986

2. Bà Diệp Lệ H - sinh năm 1954. (Bà Diệp Lệ H ủy quyền cho anh Trần Vũ T theo văn bản ngày 05/3/2018)

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Diệp Lệ H: Luật sư Lê Minh C – Văn phòng luật sư Lê Minh C thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau.

- Người kháng cáo: Anh Trần Vũ T, bà Diệp Lệ H – Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Phạm Văn T trình bày: Vào ngày 17/11/2015, ông T cho anh Trần Vũ T và bà Diệp Lệ H vay số tiền 79.000.000 đồng, lãi suất 5%/tháng, theo thỏa thuận đến ngày 15/12/2016 anh T, bà H trả vốn, lãi. Khi đến hạn trả, anh T, bà H tiếp tục hẹn đến ngày 15/5/2017 anh T trả nhưng đến nay vẫn chưa trả tiền cho ông. Nay

ông yêu cầu anh T, bà H trả vốn 79.000.000 đồng và lãi tính từ ngày 17/11/2015 đến ngày 17/5/2017, mức lãi suất theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm, ông T rút lại yêu cầu về lãi suất, không yêu cầu Tòa án xem xét.

Anh Trần Vũ T và bà Diệp Lệ H trình bày: Anh T và bà H thừa nhận có nợ ông Phạm Văn T số tiền 79.000.000 đồng đến nay chưa trả, anh T và bà H đồng ý trả số tiền 79.000.000 đồng cho ông T.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 90/2017/DS-ST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn T. Buộc bị đơn anh Trần Vũ T, bà Diệp Lệ H phải trả cho ông Phạm Văn T số tiền 79.000.000 đồng.

Đình chỉ yêu cầu của ông Phạm Văn T về lãi suất.

Ngày 07 tháng 11 năm 2017 anh Trần Vũ T và bà Diệp Lệ H kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét phần tiền 79.000.000 đồng theo biên nhận là bao gồm cả tiền vốn và tiền lãi và yêu cầu Tòa án điều chỉnh lãi suất theo quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và cho rằng do đây là khoản nợ của ông Thế (cha của anh T), nay ông Thế mất nên cần hủy án sơ thẩm để đưa những người thừa kế vào tham gia tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đề nghị không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của anh Trần Vũ T và bà Diệp Lệ H cho rằng số tiền 79.000.000 đồng là bao gồm tiền vốn là 50.000.000 đồng và tiền lãi là 29.000.000 đồng, tuy nhiên tại biên nhận ngày 17/11/2015 (bút lục 03) và Tờ cam kết ngày 18/01/2017 (bút lục 02), cả bà Diệp Lệ H và anh Trần Vũ T ký tên xác định nợ là 79.000.000 đồng và không thể hiện có tiền lãi; tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 29/8/2017 (bút lục 19) thể hiện anh T và bà H thống nhất nợ và đồng ý trả cho ông T là 79.000.000 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh T cũng không có đủ chứng cứ để xác định khoản lãi và vốn một cách cụ thể, đối với ông T có cung cấp thêm các biên nhận để chứng minh việc vay trước đó; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà H cho rằng bà H không thừa nhận các biên nhận này, tuy nhiên cả nguyên và bị đơn đều không chứng minh một cách cụ thể khoản vốn hay lãi trong khoản nợ mà đôi bên đã thống nhất viết thành biên nhận nợ và cam kết thanh toán; như vậy dù có lãi đi chăng nữa cũng là khoản lãi phát sinh trước khi đôi bên thống nhất làm biên nhận và thống nhất trách nhiệm thanh toán. Tại phiên tòa phúc thẩm anh T thừa nhận anh và bà H viết và ký biên nhận và cam kết thanh toán một cách tự nguyện nên có đủ căn cứ tiếp tục thanh toán và không nhất thiết giám định các biên nhận trước như Luật sư đề nghị.

[2] Về nội dung yêu cầu đưa những người thừa kế ông Thế vào tham gia tố tụng, thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm anh T thừa nhận ông Thế là người vay nhưng việc vay phục vụ cho việc nuôi tôm chung của gia đình, khi ông Thế mất anh T và bà H có ghi biên nhận (bút lục 03) và cam kết (bút lục 02), như vậy việc

nợ là nhằm phục vụ chung cho gia đình, khi ông Thế mất đôi bên đã thống nhất nợ cũng như trách nhiệm thanh toán; hơn nữa ông Thế là người cùng sống chung với bà H và anh T, các thành viên khác đã có gia đình và sống riêng, hiện việc thừa kế những thành viên trong gia đình cũng chưa đặt ra trong khi đó anh T và bà H đã tự nguyện nhận trách nhiệm thanh toán và có lập thành văn bản, khi xét xử sơ thẩm bị đơn cũng không đặt ra nội dung này, điều đó cho thấy trách nhiệm anh T và bà H tiếp tục thanh toán là có căn cứ. Do đó, không nhất thiết phải hủy án để đưa những người thừa kế tham gia tố tụng như yêu cầu của anh T và Luật sư; nếu có tranh chấp việc thừa kế thì giải quyết bằng vụ án khác.

[3] Từ phân tích trên, xét thấy cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn T, buộc anh Trần Vũ T và bà Diệp Lệ H phải trả cho ông Phạm Văn T số tiền 79.000.000 đồng là có cơ sở, do đó kháng cáo của bà H và anh T không được chấp nhận. Bà H và anh T phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Diệp Lệ H và anh Trần Vũ T.

Giữ nguyên bản án dân sự số 90/2017/DS-ST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn T. Buộc anh Trần Vũ T và bà Diệp Lệ H phải trả cho ông Phạm Văn T số tiền 79.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Diệp Lệ H và anh Trần Vũ T phải nộp 300.000 đồng, bà H, anh T đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0007478 ngày 07/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT, (TM:TANDTCM).

(Đã ký)

Hà Thanh Hùng